

Ngày thi: 24/8/2019

STT	MSSV	HỌ TÊN	NGÀY SINH	NGÀNH	CTĐT	ĐIỂM	HỌC PHẦN ĐĂNG KÝ
1	19040659	Vũ Trường Giang	03.08.2001	19DPD	NN	9,6	TA B1
2	19041694	Đỗ Thùy Dương	18.11.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	9,5	TACLCL 2
3	19041591	Hoàng Kim Ngân	10.11.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	9,5	TACLCL 2
4	19041368	Vũ Thị Huyền Trang	12.06.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	9,5	TACLCL 2
5	19041657	Nguyễn Thu Uyên	12.02.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	9,5	TACLCL 2
6	19040649	Nguyễn Hoàng An	23.12.2001	19DPD	NN	9,4	TA B1
7	19041687	Trương Kim Chi	26.02.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	9,4	TACLCL 2
8	19041450	Nguyễn Thị Minh Ngọc	17.06.2001	19DCLCTT23	CLC TT23	9,4	TACLCL 2
9	19040628	Trần Thị Thu Phương	30.11.2001	19PPD	NN	9,4	TA B1
10	19041665	Nguyễn Ngọc Mai Vy	18.12.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	9,4	TACLCL 2
11	19041517	Đào Kim Dung	20.09.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	9,3	TACLCL 2
12	19041619	Trần Thị Phương Quỳnh	04.01.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	9,3	TACLCL 2
13	19041347	Giáp Thị Thanh Thuận	15.02.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	9,3	TACLCL 2
14	19041533	Nguyễn Minh Hạnh	10.07.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	9,2	TACLCL 2
15	19040088	Nguyễn Trung Hiếu	20.09.2001	19DPD	NN	9,2	TA B1
16	19040116	Phạm Trần Yên Khê	03.01.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	9,2	TACLCL 2
17	19041586	Võ Tuệ Mỹ	28.01.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	9,2	TACLCL 2
18	19041799	Nguyễn Thị Trang	03.02.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	9,2	TACLCL 2
19	19041380	Vũ Thị Thanh Xuân	02.09.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	9,2	TACLCL 2
20	19041505	Phạm Thị Huyền Châm	06.04.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	9,1	TACLCL 2
21	19040594	Đỗ Thái Dương	12.08.2001	19PPD	NN	9,1	TA B1
22	19041542	Phan Thanh Hiền	16.06.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	9,1	TACLCL 2
23	19041581	Bùi Quang Minh	08.11.2000	19JCLCTT23	CLC TT23	9,1	TACLCL 2
24	19041310	Nguyễn Thị Ngân	30.06.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	9,1	TACLCL 2
25	19041608	Nguyễn Thị Hoài Phương	05.07.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	9,1	TACLCL 2
26	19041781	Nguyễn Thị Ánh Quyên	01.06.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	9,1	TACLCL 2
27	19041632	Trịnh Quang Thắng	20.07.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	9,1	TACLCL 2
28	19041801	Phạm Quỳnh Trang	09.08.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	9,1	TACLCL 2
29	18042521	Hoàng Minh Chiến	17.10.2000	18JPD	NN	9,1	TA B1
30	19040579	Đặng Phương Anh	02.11.2001	19PPD	NN	9	TA B1
31	19041523	Nguyễn Hoàng Dương	01.11.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	9	TACLCL 1
32	19041711	Phạm Trung Hiếu	29.07.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	9	TACLCL 1
33	19041717	Nguyễn Tuấn Hòa	12.07.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	9	TACLCL 1
34	19041567	Đoàn Thị Diệu Linh	12.08.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	9	TACLCL 1
35	19040407	Lương Hồng Loan	18.02.2001	19TSP	SP	9	TA B1
36	19040139	Phạm Đình Mạnh	31.05.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	9	TACLCL 1
37	19040144	Nguyễn Ngọc My	16.01.2001	19DPD	NN	9	TA B1
38	19041623	Trần Thị Thanh Thanh	07.04.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	9	TACLCL 1
39	19041813	Nguyễn Tường Vân	01.04.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	9	TACLCL 1
40	19041216	Nguyễn Trang Anh	15.05.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	8,9	TACLCL 1
41	19040244	Nguyễn Vũ Dương	16.03.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	8,9	TACLCL 1
42	19040110	Triệu Quốc Huy	07.02.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	8,9	TACLCL 1
43	19040669	Hà Như Khuyên	01.02.2001	19DPD	NN	8,9	TA B1
44	19041583	Vũ Văn Minh	16.10.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	8,9	TACLCL 1
45	19040187	Phạm Như Quỳnh	15.03.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	8,9	TACLCL 1
46	19041626	Hoàng Phương Thảo	08.01.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	8,9	TACLCL 1
47	19040567	Phạm Hồng Anh Thư	22.08.2001	19NPD	NN	8,9	TA B1
48	19041794	Nguyễn Phương Thúy	30.01.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	8,9	TACLCL 1
49	19041806	Nguyễn Thị Xuân Tú	17.03.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	8,9	TACLCL 1

STT	MSSV	HỌ TÊN	NGÀY SINH	NGÀNH	CTĐT	ĐIỂM	HỌC PHẦN ĐĂNG KÝ
50	19041490	Mạc Hà Lan Anh	10.07.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	8,8	TACLCL 1
51	19041499	Bùi Thị Ánh	06.08.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	8,8	TACLCL 1
52	19041098	VŨ HẢI ÂU	25.08.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	8,8	TACLCL 1
53	19040070	Vũ Thị Trà Giang	19.03.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	8,8	TACLCL 1
54	19041705	Triệu Văn Hào	30.04.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	8,8	TACLCL 1
55	19041540	Nguyễn Thị Bảo Hiền	20.02.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	8,8	TACLCL 1
56	19040109	Lương Bá Huy	28.05.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	8,8	TACLCL 1
57	19041272	Nghiêm Khánh Huyền	16.08.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	8,8	TACLCL 1
58	19040607	Nguyễn Thu Huyền	07.05.2001	19PPD	NN	8,8	TA B1
59	19041290	Nguyễn Thị Hoài Linh	28.02.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	8,8	TACLCL 1
60	19041293	Nguyễn Tân Long	10.02.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	8,8	TACLCL 1
61	19041749	Phạm Nguyễn Thảo Ly	15.11.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	8,8	TACLCL 1
62	19040020	Bùi Thị Phương Ngọc	11.08.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	8,8	TACLCL 1
63	19041605	Nguyễn Doãn Bạch Như	05.11.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	8,8	TACLCL 1
64	19041469	Phạm Phương Thảo	05.11.2000	19DCLCTT23	CLC TT23	8,8	TACLCL 1
65	19041630	Vũ Phương Thảo	12.01.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	8,8	TACLCL 1
66	19040639	Nguyễn Thị Thu Trang	20.11.2001	19PPD	NN	8,8	TA B1
67	19040640	Phạm Thu Trang	20.09.2001	19PPD	NN	8,8	TA B1
68	19040643	Đào Việt Tuấn	23.02.2001	19PPD	NN	8,8	TA B1
69	18042520	Phạm Việt Tùng	20.03.2000	18KPD	NN	8,8	TA B1
70	19040423	Cao Thị Vân Anh	03.04.2001	19HQSP	SP	8,7	TA B1
71	19041681	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	26.07.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	8,7	TACLCL 1
72	19040657	Trần Thị Tuệ Chi	23.11.2001	19DPD	NN	8,7	TA B1
73	19040415	Chu Thị Gấm	30.05.2001	19JSP	SP	8,7	TA B1
74	19041549	Nguyễn Mạnh Hùng	23.10.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	8,7	TACLCL 1
75	19041555	Nguyễn Tuấn Hưng	10.04.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	8,7	TACLCL 1
76	19041731	Nguyễn Văn Hưng	30.06.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	8,7	TACLCL 1
77	19041557	Nguyễn Thị Diệu Hương	10.01.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	8,7	TACLCL 1
78	19040416	Đặng Khánh Huyền	28.03.2001	19JSP	SP	8,7	TA B1
79	19040435	Nguyễn Thị Mai Lan	19.06.2001	19HQSP	SP	8,7	TA B1
80	19041739	Nguyễn Phương Linh	22.01.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	8,7	TACLCL 1
81	19040418	Nguyễn Thị Xuân Mai	26.06.2001	19JSP	SP	8,7	TA B1
82	19041299	Trịnh Tố Mai	13.12.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	8,7	TACLCL 1
83	19041153	Vũ Thị Trà My	18.08.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	8,7	TACLCL 1
84	19041774	Lê Thị Hồng Nhung	29.09.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	8,7	TACLCL 1
85	19041328	Nguyễn Thị Hồng Phúc	22.05.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	8,7	TACLCL 1
86	19040201	Mai Thị Thư	26.10.2001	19HQSP	SP	8,7	TA B1
87	19040637	Phạm Thị Oanh Thư	06.05.2001	19PPD	NN	8,7	TA B1
88	19041804	Vương Thị Trang	29.04.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	8,7	TACLCL 1
89	19041382	Bùi Hải Yến	28.10.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	8,7	TACLCL 1
90	19041209	Nguyễn Thị Thu An	13.04.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	8,6	TACLCL 1
91	19041491	Nguyễn Quỳnh Anh	01.08.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	8,6	TACLCL 1
92	19040586	Phạm Thị Ngọc Ánh	17.03.2001	19PPD	NN	8,6	TA B1
93	19041535	Hoàng Lê Thu Hằng	03.04.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	8,6	TACLCL 1
94	19041246	Nguyễn Thế Hồng Hạnh	10.08.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	8,6	TACLCL 1
95	19041712	Lương Việt Hoa	10.06.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	8,6	TACLCL 1
96	19041554	Phạm Thu Huyền	04.06.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	8,6	TACLCL 1
97	19041588	Nguyễn Phương Nam	18.10.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	8,6	TACLCL 1
98	19041764	Hà Như Ngọc	31.12.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	8,6	TACLCL 1
99	19040181	Phí Thị Thu Phương	27.05.2001	19HQSP	SP	8,6	TA B1
100	19041617	Nguyễn Thị Hương Quỳnh	17.08.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	8,6	TACLCL 1
101	19041361	Nguyễn Thị Tuyết Trang	02.05.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	8,6	TACLCL 1
102	19040219	Phạm Thùy Trang	18.02.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	8,6	TACLCL 1
103	19041217	Nguyễn Vũ Linh Anh	28.12.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	8,5	TACLCL 1

STT	MSSV	HỌ TÊN	NGÀY SINH	NGÀNH	CTĐT	ĐIỂM	HỌC PHẦN ĐĂNG KÝ
104	19040585	Nguyễn Nhật Ánh	21.09.2001	19PPD	NN	8,5	TA B1
105	19041682	Vũ Thị Ngọc Ánh	12.10.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	8,5	TACLCL 1
106	19041519	Hoàng Đăng Dũng	02.07.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	8,5	TACLCL 1
107	19041524	Nguyễn Thùy Dương	12.11.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	8,5	TACLCL 1
108	19041231	Nguyễn Thùy Dương	06.06.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	8,5	TACLCL 1
109	19041237	Hoàng Hương Giang	30.12.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	8,5	TACLCL 1
110	19041698	Ngô Hương Giang	31.03.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	8,5	TACLCL 1
111	19041541	Nguyễn Thị Thu Hiền	30.12.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	8,5	TACLCL 1
112	19040405	Bùi Nguyễn Ngọc Khánh	29.08.2001	19TSP	SP	8,5	TA B1
113	19040129	Nguyễn Thị Thùy Linh	28.09.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	8,5	TACLCL 1
114	19040132	Nguyễn Thùy Linh	28.07.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	8,5	TACLCL 1
115	19041594	Nguyễn Bích Ngọc	16.04.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	8,5	TACLCL 1
116	19041618	Trần Diễm Quỳnh	31.05.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	8,5	TACLCL 1
117	19041633	Nguyễn Thị Hoài Thơ	06.10.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	8,5	TACLCL 1
118	19041634	Kim Phương Thu	18.09.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	8,5	TACLCL 1
119	19041810	Chu Thảo Vân	04.05.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	8,5	TACLCL 1
120	19041811	Đỗ Thị Thảo Vân	29.01.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	8,5	TACLCL 1
121	19041219	Trần Phương Anh	15.12.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	8,4	TACLCL 1
122	19041510	Nguyễn Ngọc Linh Chi	25.01.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	8,4	TACLCL 1
123	19041686	Trần Lê Khánh Chi	21.09.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	8,4	TACLCL 1
124	19041235	Trần Minh Đức	28.12.2000	19TCLCTT23	CLC TT23	8,4	TACLCL 1
125	19041723	Giáp Thị Hồng	11.07.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	8,4	TACLCL 1
126	19041729	Trần Diệu Huyền	06.05.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	8,4	TACLCL 1
127	19040671	Nguyễn Ngọc Linh	25.05.2001	19DPD	NN	8,4	TA B1
128	19041313	Nguyễn Kim Ngọc	25.01.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	8,4	TACLCL 1
129	19041765	Nguyễn Thị Mai Ngọc	12.09.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	8,4	TACLCL 1
130	19041596	Phạm Thanh Ngọc	17.10.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	8,4	TACLCL 1
131	19040691	Nguyễn Kim Minh Thương	26.10.2000	19DPD	NN	8,4	TA B1
132	19041354	Nguyễn Thanh Thúy	22.01.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	8,4	TACLCL 1
133	19040214	Đỗ Mai Trang	18.09.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	8,4	TACLCL 1
134	19041647	Hoàng Thu Trang	28.03.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	8,4	TACLCL 1
135	19040218	Nguyễn Minh Trang	18.09.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	8,4	TACLCL 1
136	19041662	Trần Thị Vi	30.11.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	8,4	TACLCL 1
137	19040699	Nguyễn Thanh An	04.05.2001	19AR	NN	8,3	TA B1
138	19040583	Nguyễn Quỳnh Anh	16.06.2001	19PPD	NN	8,3	TA B1
139	19041678	Quách Mai Anh	29.03.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	8,3	TACLCL 1
140	19041500	Lưu Thị Ngọc Ánh	10.10.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	8,3	TACLCL 1
141	19040587	Vũ Nguyên Bình	15.12.2001	19PPD	NN	8,3	TA B1
142	19041512	Nguyễn Thị Cúc	18.11.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	8,3	TACLCL 1
143	19040520	Nguyễn Bạch Dương	27.11.2001	19NPD	NN	8,3	TA B1
144	19041253	Hồ Lê Thu Hiền	16.10.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	8,3	TACLCL 1
145	19041431	Hoàng Tùng Lâm	23.03.2001	19DCLCTT23	CLC TT23	8,3	TACLCL 1
146	19041741	Phan Thị Thùy Linh	24.01.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	8,3	TACLCL 1
147	19041577	Nguyễn Hồng Loan	15.04.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	8,3	TACLCL 1
148	19041580	Nguyễn Thị Thanh Mai	05.08.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	8,3	TACLCL 1
149	19040249	Đỗ Minh Ngọc	05.01.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	8,3	TACLCL 1
150	19041312	Nguyễn Hương Ngọc	20.09.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	8,3	TACLCL 1
151	19041595	Nguyễn Thị Ánh Ngọc	13.08.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	8,3	TACLCL 1
152	19041768	Đỗ Như Nguyệt	06.12.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	8,3	TACLCL 1
153	19041337	Trương Ngọc Phượng	11.05.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	8,3	TACLCL 1
154	19040690	Lâm Phương Thảo	31.01.2001	19DPD	NN	8,3	TA B1
155	19041358	Đặng Việt Toàn	11.12.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	8,3	TACLCL 1
156	19041645	Đinh Thị Trang	25.05.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	8,3	TACLCL 1
157	19041651	Võ Hà Trang	30.05.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	8,3	TACLCL 1

STT	MSSV	HỌ TÊN	NGÀY SINH	NGÀNH	CTĐT	ĐIỂM	HỌC PHẦN ĐĂNG KÝ
158	19041669	Đỗ Thị Hiền Anh	12.10.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	8,2	TACLCL 1
159	19040581	Lê Minh Anh	25.09.2001	19PPD	NN	8,2	TA B1
160	19040045	Nguyễn Thị Phương Anh	07.04.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	8,2	TACLCL 1
161	19041677	Phạm Ngọc Anh	03.07.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	8,2	TACLCL 1
162	19040069	Đỗ Hương Giang	11.3.2001	19TSP	SP	8,2	TA B1
163	19041718	Bùi Thị Thu Hoài	03.07.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	8,2	TACLCL 1
164	19041545	Nguyễn Thị Hoài	10.01.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	8,2	TACLCL 1
165	19040104	Nguyễn Minh Hương	10.04.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	8,2	TACLCL 1
166	19041560	Phan Thu Hương	14.10.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	8,2	TACLCL 1
167	19041725	Nguyễn Tiến Huy	27.07.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	8,2	TACLCL 1
168	19041727	Đoàn Thanh Huyền	27.07.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	8,2	TACLCL 1
169	19040432	Vũ Thị Huyền	28.06.2001	19HQSP	SP	8,2	TA B1
170	19041737	Lê Ngân Linh	12.10.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	8,2	TACLCL 1
171	19040134	Trần Công Luận	02.01.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	8,2	TACLCL 1
172	19040679	Vũ Huyền Lam My	06.10.2001	19DPD	NN	8,2	TA B1
173	19040437	Đào Đại Nghĩa	29.08.2001	19HQSP	SP	8,2	TA B1
174	19040683	Nguyễn Thị Hồng Ngọc	29.04.2001	19DPD	NN	8,2	TA B1
175	19041769	Bùi Lan Nhi	08.03.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	8,2	TACLCL 1
176	19041607	Đinh Tâm Phương	06.11.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	8,2	TACLCL 1
177	19041790	Nguyễn Dạ Thảo	25.02.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	8,2	TACLCL 1
178	19040633	Nguyễn Thị Hương Thảo	08.06.2001	19PPD	NN	8,2	TA B1
179	19041631	Vũ Thị Phương Thảo	07.09.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	8,2	TACLCL 1
180	19041792	Nguyễn Thị Hoài Thu	15.08.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	8,2	TACLCL 1
181	19040420	Phạm Thị Thùy	15.06.2001	19JSP	SP	8,2	TA B1
182	19041649	Nguyễn Thị Thu Trang	21.11.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	8,2	TACLCL 1
183	19040216	Vũ Quỳnh Trang	15.12.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	8,2	TACLCL 1
184	19040572	Vũ Thùy Trang	21.04.2001	19NPD	NN	8,2	TA B1
185	19041668	Nguyễn Hải Yến	29.10.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	8,2	TACLCL 1
186	19041214	Nguyễn Ngọc Quỳnh Anh	20.05.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	8,1	TACLCL 1
187	19041232	Phạm Thị Nam Dương	29.05.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	8,1	TACLCL 1
188	19041233	Thạch Thị Thùy Dương	26.11.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	8,1	TACLCL 1
189	19041118	Ngô Thị Mỹ Hiền	21.05.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	8,1	TACLCL 1
190	19041265	Trần Thị Hoa	17.09.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	8,1	TACLCL 1
191	19041719	Dương Thị Hoài	13.03.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	8,1	TACLCL 1
192	19041268	Lê Thị Hồng	10.05.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	8,1	TACLCL 1
193	19040106	Ngô Thị Lan Hương	12.08.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	8,1	TACLCL 1
194	19041734	Vũ Thu Hương	05.10.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	8,1	TACLCL 1
195	19041437	Tạ Ngọc Linh	25.10.2001	19DCLCTT23	CLC TT23	8,1	TACLCL 1
196	19040136	Trần Phương Thảo Ly	01.03.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	8,1	TACLCL 1
197	19041750	Lê Thị Ánh Mai	15.09.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	8,1	TACLCL 1
198	19041755	Dương Thị Trà My	22.01.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	8,1	TACLCL 1
199	19041759	Hoàng Thu Nga	23.09.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	8,1	TACLCL 1
200	19041449	Nguyễn Bảo Ngọc	13.04.2001	19DCLCTT23	CLC TT23	8,1	TACLCL 1
201	19041356	Nông Anh Thư	18.01.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	8,1	TACLCL 1
202	19040440	Dương Quỳnh Trang	25.10.2001	19HQSP	SP	8,1	TA B1
203	19041494	Trần Lan Anh	03.01.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	8	TACLCL 1
204	19040030	Vũ Thế Anh	03.11.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	8	TACLCL 1
205	19041410	Nguyễn Ngọc Diệp	06.11.2001	19DCLCTT23	CLC TT23	8	TACLCL 1
206	19040064	Nguyễn Thị Thùy Dung	14.07.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	8	TACLCL 1
207	19040598	Đỗ Hương Giang	08.11.2001	19PPD	NN	8	TA B1
208	19040078	Nguyễn Thị Hằng	12.10.2001	19HQSP	SP	8	TA B1
209	19041704	Nguyễn Thị Hạnh	22.08.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	8	TACLCL 1
210	19041713	Nguyễn Thị Hoa	27.02.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	8	TACLCL 1
211	19041732	Dương Quỳnh Hương	08.07.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	8	TACLCL 1

STT	MSSV	HỌ TÊN	NGÀY SINH	NGÀNH	CTĐT	ĐIỂM	HỌC PHẦN ĐĂNG KÝ
212	19041558	Nguyễn Thị Hương	16.03.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	8	TACLCL 1
213	19041281	Võ Thị Hường	27.09.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	8	TACLCL 1
214	19040112	Nguyễn Thị Thu Huyền	24.02.2001	19JSP	SP	8	TA B1
215	19040665	Phan Thị Ngọc Huyền	21.12.2001	19DPD	NN	8	TA B1
216	19041562	Ngô Bảo Khanh	31.01.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	8	TACLCL 1
217	19041282	Nguyễn Bảo Khanh	26.01.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	8	TACLCL 1
218	19040540	Đình Ngọc Khánh	11.04.2001	19NPD	NN	8	TA B1
219	19040541	Hoàng Thiên Kim	26.03.2001	19NPD	NN	8	TA B1
220	19040616	Đình Thị Hà My	19.06.2001	19PPD	NN	8	TA B1
221	19041307	Hà Thúy Nga	11.08.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	8	TACLCL 1
222	19041327	Trần Thế Phát	14.03.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	8	TACLCL 1
223	19041612	Phạm Anh Quân	24.08.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	8	TACLCL 1
224	19040196	Phạm Thị Phương Thảo	25.08.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	8	TACLCL 1
225	19040421	Bùi Thị Thư	09.05.2001	19JSP	SP	8	TA B1
226	19041815	Trần Thị Ái Vân	03.07.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	8	TACLCL 1
227	19040258	Bùi Mỹ Anh	22.01.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	7,9	TACLCL 1
228	19041488	Lê Huệ Anh	28.09.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	7,9	TACLCL 1
229	19041684	Nguyễn Thị Thanh Bình	22.02.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	7,9	TACLCL 1
230	19041521	Nguyễn Thị Duyên	17.07.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	7,9	TACLCL 1
231	19041248	Hoàng Thu Hằng	13.05.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	7,9	TACLCL 1
232	19041559	Nguyễn Thị Mai Hương	07.07.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	7,9	TACLCL 1
233	19041287	Chu Thị Hoài Linh	26.05.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	7,9	TACLCL 1
234	19041740	Nguyễn Phương Linh	02.03.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	7,9	TACLCL 1
235	19041572	Nguyễn Thị Phương Linh	30.10.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	7,9	TACLCL 1
236	19041436	Phạm Hương Linh	03.03.2001	19DCLCTT23	CLC TT23	7,9	TACLCL 1
237	19040140	Nguyễn Tuệ Minh	10.06.2001	19JSP	SP	7,9	TA B1
238	19041311	Phạm Thúy Ngân	11.07.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	7,9	TACLCL 1
239	19041773	Hoàng Thị Hồng Nhung	13.06.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	7,9	TACLCL 1
240	19041329	Ninh Quang Phúc	24.03.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	7,9	TACLCL 1
241	19041628	Nguyễn Thị Phương Thảo	01.01.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	7,9	TACLCL 1
242	19041636	Nguyễn Mai Thùy	30.07.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	7,9	TACLCL 1
243	19041816	Nguyễn Tường Vi	24.08.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	7,9	TACLCL 1
244	19041817	Bùi Thị Lệ Xuân	23.01.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	7,9	TACLCL 1
245	19042017	Trần Trung Đông	07.04.1996	19DPD	NN	7,9	TA B1
246	19040414	Đặng Huệ Anh	19.10.2001	19JSP	SP	7,8	TA B1
247	19040425	Hoàng Thị Hải Anh	14.09.2001	19HQSP	SP	7,8	TA B1
248	19040655	Nguyễn Ngọc Bích	12.06.2001	19DPD	NN	7,8	TA B1
249	19041099	Âu Linh Chi	09.09.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	7,8	TACLCL 1
250	19041514	Đặng Bích Diệp	31.08.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	7,8	TACLCL 1
251	19041564	Đặng Hữu Trung Kiên	20.12.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	7,8	TACLCL 1
252	19040419	Đặng Thị Hồng Minh	14.03.2001	19JSP	SP	7,8	TA B1
253	19041757	Nguyễn Thị Hải Nam	08.02.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	7,8	TACLCL 1
254	19040620	Nguyễn Hà Bảo Ngọc	25.08.2001	19PPD	NN	7,8	TA B1
255	19041601	Nguyễn Yến Nhi	26.09.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	7,8	TACLCL 1
256	19040685	Trương Phương Uyên Nhi	08.03.2001	19DPD	NN	7,8	TA B1
257	19040624	Văn Thị Hồng Nhung	15.12.2001	19PPD	NN	7,8	TA B1
258	19040724	Trần Ngọc Quang	20.08.2001	19AR	NN	7,8	TA B1
259	19040725	Nguyễn Thị Ngọc Quyên	26.07.2001	19AR	NN	7,8	TA B1
260	19041340	Trần Như Quỳnh	26.09.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	7,8	TACLCL 1
261	19041791	Vũ Hoàng Hương Thảo	20.04.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	7,8	TACLCL 1
262	19040203	Đình Minh Thư	26.08.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	7,8	TACLCL 1
263	19041350	Lâm Thị Thúy	03.01.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	7,8	TACLCL 1
264	19040213	Nguyễn Thu Trang	08.08.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	7,8	TACLCL 1
265	19041802	Phạm Thị Thu Trang	07.02.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	7,8	TACLCL 1

STT	MSSV	HỌ TÊN	NGÀY SINH	NGÀNH	CTĐT	ĐIỂM	HỌC PHẦN ĐĂNG KÝ
266	19041650	Phùng Thị Trang	29.09.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	7,8	TACLCL 1
267	19041376	Bùi Hồng Vân	10.07.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	7,8	TACLCL 1
268	19041392	Lê Thị Tú Anh	11.10.2001	19DCLCTT23	CLC TT23	7,7	TACLCL 1
269	19041212	Lưu Thị Vân Anh	22.08.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	7,7	TACLCL 1
270	19041489	Lưu Từ Minh Anh	19.02.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	7,7	TACLCL 1
271	19040652	Nguyễn Minh Anh	13.04.2001	19DPD	NN	7,7	TA B1
272	19041395	Nguyễn Ngọc Anh	08.01.2001	19DCLCTT23	CLC TT23	7,7	TACLCL 1
273	19041674	Nguyễn Phương Anh	24.02.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	7,7	TACLCL 1
274	19041501	Phạm Thị Ngọc Ánh	26.06.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	7,7	TACLCL 1
275	19041683	Lê Thị Ngọc Bảo	28.08.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	7,7	TACLCL 1
276	19040067	Nguyễn Hồng Giang	07.07.2001	19DPD	NN	7,7	TA B1
277	19041108	Nguyễn Trường Giang	24.02.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	7,7	TACLCL 1
278	19041247	Đặng Thị Hằng	28.12.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	7,7	TACLCL 1
279	19041260	Lê Thị Phương Hoa	28.10.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	7,7	TACLCL 1
280	19040605	Đỗ Bích Huệ	27.07.2001	19PPD	NN	7,7	TA B1
281	19040536	Tạ Thị Minh Huệ	20.04.2001	19NPD	NN	7,7	TA B1
282	19041278	Trần Thu Hương	17.09.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	7,7	TACLCL 1
283	19040606	Nguyễn Thu Huyền	16.10.2001	19PPD	NN	7,7	TA B1
284	19040406	Nguyễn Thị Mỹ Linh	03.03.2001	19TSP	SP	7,7	TA B1
285	19041756	Nguyễn Giáp Trà My	29.10.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	7,7	TACLCL 1
286	19040621	Vũ Minh Ngọc	11.12.2001	19PPD	NN	7,7	TA B1
287	19041318	Vũ Trần Sơn Nguyên	08.05.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	7,7	TACLCL 1
288	19040688	Chu Thúy Quỳnh	11.03.2001	19DPD	NN	7,7	TA B1
289	19041785	Vũ Như Quỳnh	30.07.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	7,7	TACLCL 1
290	19041805	Trần Thị Kiều Trinh	08.03.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	7,7	TACLCL 1
291	19040650	Đỗ Tú Anh	20.10.2000	19DPD	NN	7,6	TA B1
292	19041393	Lê Vân Anh	07.08.2001	19DCLCTT23	CLC TT23	7,6	TACLCL 1
293	19041215	Nguyễn Thị Phương Anh	16.12.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	7,6	TACLCL 1
294	19041089	Phạm Hà Anh	28.10.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	7,6	TACLCL 1
295	19041497	Vương Thị Thảo Anh	04.11.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	7,6	TACLCL 1
296	19041506	Phùng Hải Minh Châu	26.01.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	7,6	TACLCL 1
297	19041509	Nguyễn Linh Chi	26.07.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	7,6	TACLCL 1
298	19041700	Nguyễn Hoàng Hà	22.08.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	7,6	TACLCL 1
299	19041547	Vũ Thị Hồng	25.12.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	7,6	TACLCL 1
300	19040608	Hoàng Thị Thu Hương	05.11.2001	19PPD	NN	7,6	TA B1
301	19040095	Trần Yến Hương	21.03.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	7,6	TACLCL 1
302	19040431	Nguyễn Thu Huyền	07.11.2001	19HQSP	SP	7,6	TA B1
303	19040119	Trần Vũ Hương Lan	15.03.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	7,6	TACLCL 1
304	19041145	Man Khánh Ly	04.12.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	7,6	TACLCL 1
305	19041296	Đỗ Thị Ngọc Mai	30.11.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	7,6	TACLCL 1
306	19041298	Triệu Thị Nhật Mai	03.11.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	7,6	TACLCL 1
307	19040147	Đặng Thị Lê Na	05.12.2001	19TSP	SP	7,6	TA B1
308	19041593	Lê Bảo Ngọc	15.09.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	7,6	TACLCL 1
309	19040622	Bùi Hồng Nhung	11.12.2001	19PPD	NN	7,6	TA B1
310	19041610	Trần Thu Phương	15.06.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	7,6	TACLCL 1
311	19041339	Nguyễn Thị Quỳnh	23.05.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	7,6	TACLCL 1
312	19041627	Nguyễn Phương Thảo	15.11.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	7,6	TACLCL 1
313	19041629	Nguyễn Thị Phương Thảo	15.10.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	7,6	TACLCL 1
314	19040693	Đỗ Thị Trang	06.06.2001	19DPD	NN	7,6	TA B1
315	19041480	Hoàng Minh Trang	23.04.2001	19DCLCTT23	CLC TT23	7,6	TACLCL 1
316	19040570	Lý Ngọc Trang	15.11.2001	19NPD	NN	7,6	TA B1
317	19040694	Ngô Thị Huyền Trang	05.05.2001	19DPD	NN	7,6	TA B1
318	19041365	Trần Thị Hiền Trang	14.08.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	7,6	TACLCL 1
319	19041369	Vũ Thị Thu Trang	01.01.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	7,6	TACLCL 1

STT	MSSV	HỌ TÊN	NGÀY SINH	NGÀNH	CTĐT	ĐIỂM	HỌC PHẦN ĐĂNG KÝ
320	19041656	Trương Thị Ánh Tuyết	21.02.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	7,6	TACLCL 1
321	19041814	Phạm Thảo Vân	31.01.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	7,6	TACLCL 1
322	19041379	Mai Nguyễn Bảo Vy	26.07.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	7,6	TACLCL 1
323	19041819	Nguyễn Thị Hải Yến	03.07.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	7,6	TACLCL 1
324	19041820	Trần Thị Hải Yến	04.06.2000	19HQCLCTT23	CLC TT23	7,6	TACLCL 1
325	19041084	Đàm Lê Lan Anh	21.10.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	7,5	TACLCL 1
326	19040042	Đoàn Hà Anh	06.05.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	7,5	TACLCL 1
327	19041492	Nguyễn Thị Lan Anh	13.10.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	7,5	TACLCL 1
328	19041227	Nguyễn Kiên Cường	28.05.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	7,5	TACLCL 1
329	19041689	Nguyễn Hương Dung	18.10.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	7,5	TACLCL 1
330	19041415	Phạm Thùy Dương	17.10.2001	19DCLCTT23	CLC TT23	7,5	TACLCL 1
331	19041520	Bùi Thị Mỹ Duyên	02.12.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	7,5	TACLCL 1
332	19040600	Nguyễn Thu Hà	09.02.2000	19PPD	NN	7,5	TA B1
333	19040404	Nguyễn Thị Thanh Hằng	01.08.2001	19TSP	SP	7,5	TA B1
334	19041538	Nguyễn Thị Thu Hằng	03.03.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	7,5	TACLCL 1
335	19041251	Hồ Thị Hậu	02.08.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	7,5	TACLCL 1
336	19041539	Nguyễn Thị Hậu	23.08.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	7,5	TACLCL 1
337	19041259	Vì Minh Hiếu	07.10.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	7,5	TACLCL 1
338	19041546	Nguyễn Thị Thu Hồng	25.10.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	7,5	TACLCL 1
339	19041724	Nguyễn Minh Huệ	01.04.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	7,5	TACLCL 1
340	19041277	Nguyễn Thị Thu Hương	11.07.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	7,5	TACLCL 1
341	19041285	Nguyễn Thị Lan	11.06.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	7,5	TACLCL 1
342	19041736	Lê Hoài Li	11.10.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	7,5	TACLCL 1
343	19040122	Nguyễn Trần Trang Linh	18.02.2001	19PPD	NN	7,5	TA B1
344	19040674	Phạm Bích Loan	01.07.2001	19DPD	NN	7,5	TA B1
345	19040677	Nguyễn Đức Minh	29.08.2001	19DPD	NN	7,5	TA B1
346	19041151	Lê Thị Thảo My	11.03.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	7,5	TACLCL 1
347	19041304	Đoàn Thị Hoài Nam	06.09.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	7,5	TACLCL 1
348	19040681	Lê Thị Ngoan	28.07.2001	19DPD	NN	7,5	TA B1
349	19041166	Nguyễn Minh Nguyệt	09.07.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	7,5	TACLCL 1
350	19040163	Nguyễn Trang Nhung	12.10.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	7,5	TACLCL 1
351	19041620	Nguyễn Thị Minh Tâm	27.11.1999	19JCLCTT23	CLC TT23	7,5	TACLCL 1
352	19040630	Nguyễn Thị Phương Thanh	15.02.2001	19PPD	NN	7,5	TA B1
353	19040632	Nguyễn Phương Thảo	26.12.2001	19PPD	NN	7,5	TA B1
354	19041793	Phạm Thị Minh Thu	09.01.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	7,5	TACLCL 1
355	19041353	Nguyễn Thị Thanh Thúy	05.07.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	7,5	TACLCL 1
356	19041195	Lương Thị Thu Trang	16.04.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	7,5	TACLCL 1
357	19040647	Nguyễn Thị Hồng Vân	22.07.2001	19PPD	NN	7,5	TA B1
358	19041485	Trần Thị Thu Vân	27.10.2001	19DCLCTT23	CLC TT23	7,5	TACLCL 1
359	19041386	Phạm Lê Hoàng Yến	03.07.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	7,5	TACLCL 1
360	19040582	Lý Mai Anh	14.11.2001	19PPD	NN	7,4	TA B1
361	19041680	Trần Thúy Anh	10.04.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	7,4	TACLCL 1
362	19040702	Trịnh Quang Anh	12.03.2001	19AR	NN	7,4	TA B1
363	19041685	Nguyễn Quỳnh Chi	05.01.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	7,4	TACLCL 1
364	19041688	Trương Ngọc Diệp	16.05.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	7,4	TACLCL 1
365	19041697	Đặng Hương Giang	12.02.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	7,4	TACLCL 1
366	19041530	Nguyễn Thanh Hà	20.09.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	7,4	TACLCL 1
367	19041864	Nguyễn Hồng Hạ	13.09.2000	19TSP	SP	7,4	TA B1
368	19041250	Phạm Minh Hằng	02.05.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	7,4	TACLCL 1
369	19041543	Phan Huy Hiệp	24.11.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	7,4	TACLCL 1
370	19040108	Lưu Đức Huy	04.05.2001	19PPD	NN	7,4	TA B1
371	19041726	Đỗ Thanh Huyền	12.10.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	7,4	TACLCL 1
372	19040417	Nguyễn Thị Ngọc Huyền	15.10.2001	19JSP	SP	7,4	TA B1
373	19040433	Phạm Văn Khánh	02.09.2001	19HQSP	SP	7,4	TA B1

STT	MSSV	HỌ TÊN	NGÀY SINH	NGÀNH	CTĐT	ĐIỂM	HỌC PHẦN ĐĂNG KÝ
374	19041294	Lưu Khánh Ly	04.10.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	7,4	TACLCL 1
375	19041751	Nguyễn Ngọc Mai	02.03.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	7,4	TACLCL 1
376	19041300	Nguyễn Thị My	11.07.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	7,4	TACLCL 1
377	19041161	Đặng Nguyễn Bảo Ngọc	17.03.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	7,4	TACLCL 1
378	19041160	Đỗ Bích Ngọc	07.10.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	7,4	TACLCL 1
379	19041317	Trịnh Bảo Ngọc	02.07.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	7,4	TACLCL 1
380	19041600	Phùng Nguyễn	15.11.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	7,4	TACLCL 1
381	19040625	Hà Hồng Oanh	27.05.2001	19PPD	NN	7,4	TA B1
382	19041606	Dương Thị Thu Phương	06.09.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	7,4	TACLCL 1
383	19041334	Vũ Thị Lan Phương	22.02.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	7,4	TACLCL 1
384	19041477	Nguyễn Minh Thúy	15.11.2001	19DCLCTT23	CLC TT23	7,4	TACLCL 1
385	19041189	Trương Thị Thùy	15.08.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	7,4	TACLCL 1
386	19041476	Nguyễn Thu Thủy	29.08.2001	19DCLCTT23	CLC TT23	7,4	TACLCL 1
387	19040695	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	06.12.2001	19DPD	NN	7,4	TA B1
388	19041374	Trần Thị Tuyền	07.02.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	7,4	TACLCL 1
389	19041661	Nguyễn Mai Hà Vi	06.07.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	7,4	TACLCL 1
390	19040234	Nguyễn Thị Thảo Vy	12.03.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	7,4	TACLCL 1
391	19040043	Lê Hoàng Anh	05.08.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	7,3	TACLCL 1
392	19040651	Lê Như Anh	05.08.2001	19DPD	NN	7,3	TA B1
393	19040048	Nguyễn Quỳnh Anh	09.03.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	7,3	TACLCL 1
394	19041498	Bùi Thị Ánh	01.07.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	7,3	TACLCL 1
395	19041502	Vũ Thanh Bằng	17.08.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	7,3	TACLCL 1
396	19041405	Nguyễn Hoàng Thanh Bình	24.07.2001	19DCLCTT23	CLC TT23	7,3	TACLCL 1
397	19041518	Đinh Thị Thùy Dung	27.02.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	7,3	TACLCL 1
398	19041693	Lê Thanh Duyên	22.12.2000	19HQCLCTT23	CLC TT23	7,3	TACLCL 1
399	19041699	Nguyễn Thị Hà Giang	05.03.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	7,3	TACLCL 1
400	19040706	Nguyễn Thị Xuân Giang	14.03.2001	19AR	NN	7,3	TA B1
401	19041243	Đàm Nhật Hạ	20.11.2000	19TCLCTT23	CLC TT23	7,3	TACLCL 1
402	19040429	Đỗ Nhật Hạ	25.07.2001	19HQSP	SP	7,3	TA B1
403	19040080	Vũ Thị Thu Hằng	13.07.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	7,3	TACLCL 1
404	19041114	Trần Hồng Hạnh	03.04.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	7,3	TACLCL 1
405	19041710	Lê Thanh Hiền	27.05.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	7,3	TACLCL 1
406	19041261	Lương Mỹ Hoa	15.06.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	7,3	TACLCL 1
407	19041715	Nguyễn Thị Thu Hoa	20.03.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	7,3	TACLCL 1
408	19041722	Đào Thị Minh Hồng	04.03.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	7,3	TACLCL 1
409	19041548	Phạm Thị Như Huế	12.06.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	7,3	TACLCL 1
410	19040107	Nguyễn Thị Thu Hường	21.02.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	7,3	TACLCL 1
411	19041738	Nguyễn Hoàng Diệu Linh	20.11.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	7,3	TACLCL 1
412	19041569	Nguyễn Mai Linh	14.09.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	7,3	TACLCL 1
413	19041291	Trần Thị Linh	30.12.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	7,3	TACLCL 1
414	19041155	Hoàng Văn Nam	10.03.2000	19PPDCLCTT23	CLC TT23	7,3	TACLCL 1
415	19041305	Đặng Thúy Nga	15.04.2000	19TCLCTT23	CLC TT23	7,3	TACLCL 1
416	19040617	Đào Thị Thúy Nga	03.08.2001	19PPD	NN	7,3	TA B1
417	19041308	Nguyễn Thị Nga	15.10.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	7,3	TACLCL 1
418	19041309	Hà Thị Kim Ngân	08.07.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	7,3	TACLCL 1
419	19041592	Vũ Thị Hằng Ngân	21.05.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	7,3	TACLCL 1
420	19040682	Đỗ Thị Kim Ngọc	08.05.2001	19DPD	NN	7,3	TA B1
421	19041322	Nguyễn Thị Uyên Nhi	29.07.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	7,3	TACLCL 1
422	19041772	Chu Thị Hồng Nhung	28.06.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	7,3	TACLCL 1
423	19041330	Dương Thị Hoài Phương	12.06.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	7,3	TACLCL 1
424	19041789	Mai Thạch Thảo	14.06.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	7,3	TACLCL 1
425	19041471	Trần Thị Thảo	10.06.2001	19DCLCTT23	CLC TT23	7,3	TACLCL 1
426	19041355	Nguyễn Thị Thanh Thư	12.01.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	7,3	TACLCL 1
427	19041641	Bùi Thị Thủy Tiên	17.05.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	7,3	TACLCL 1

STT	MSSV	HỌ TÊN	NGÀY SINH	NGÀNH	CTĐT	ĐIỂM	HỌC PHẦN ĐĂNG KÝ
428	19040692	Bùi Nguyễn Thanh Trang	02.02.2001	19DPD	NN	7,3	TA B1
429	19041359	Bùi Thị Hồng Trang	29.05.2000	19TCLCTT23	CLC TT23	7,3	TACLCL 1
430	19041644	Đào Thu Trang	25.06.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	7,3	TACLCL 1
431	19041204	Nguyễn Bích Vân	19.04.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	7,3	TACLCL 1
432	19041092	Phạm Trung Anh	20.08.2000	19PPDCLCTT23	CLC TT23	7,2	TACLCL 1
433	19041218	Trần Lan Anh	02.11.2000	19TCLCTT23	CLC TT23	7,2	TACLCL 1
434	19041507	Tạ Thị Ngọc Châu	12.01.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	7,2	TACLCL 1
435	19041408	Đinh Thị Linh Chi	19.06.2001	19DCLCTT23	CLC TT23	7,2	TACLCL 1
436	19041234	Vũ Bạch Dương	08.07.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	7,2	TACLCL 1
437	19041703	Phạm Thị Thu Hạ	23.09.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	7,2	TACLCL 1
438	19041708	Lê Thị Thanh Hiền	25.01.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	7,2	TACLCL 1
439	19041255	Nguyễn Bích Hiền	31.03.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	7,2	TACLCL 1
440	19041122	Nguyễn Thu Hòa	02.11.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	7,2	TACLCL 1
441	19040096	Đoàn Thị Thu Hương	21.01.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	7,2	TACLCL 1
442	19040714	Nguyễn Quang Khải	04.01.2001	19AR	NN	7,2	TA B1
443	19041566	Cao Ngọc Linh	06.07.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	7,2	TACLCL 1
444	19041289	Nguyễn Thị Diệu Linh	05.08.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	7,2	TACLCL 1
445	19041576	Trịnh Khánh Linh	23.02.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	7,2	TACLCL 1
446	19041306	Đoàn Thị Thúy Nga	27.10.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	7,2	TACLCL 1
447	19041316	Trần Thị Hồng Ngọc	19.12.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	7,2	TACLCL 1
448	19041326	Trần Thị Nhung	12.02.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	7,2	TACLCL 1
449	19041776	Nguyễn Thiên Niên	17.11.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	7,2	TACLCL 1
450	19041333	Vũ Quỳnh Phương	12.01.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	7,2	TACLCL 1
451	19041788	Lê Phương Thảo	25.11.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	7,2	TACLCL 1
452	19041187	Nguyễn Thị Thu	02.10.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	7,2	TACLCL 1
453	19041352	Nguyễn Phương Thúy	02.02.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	7,2	TACLCL 1
454	19040207	Vũ Thu Thủy	25.11.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	7,2	TACLCL 1
455	19041371	Phạm Hoàng Bảo Trâm	25.02.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	7,2	TACLCL 1
456	19041646	Đặng Thị Huyền Trang	19.08.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	7,2	TACLCL 1
457	19040222	Lương Huyền Trang	01.06.2001	19HQSP	SP	7,2	TA B1
458	19041798	Nguyễn Hằng Thùy Trang	02.11.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	7,2	TACLCL 1
459	19041654	Nguyễn Thị Thanh Tú	07.06.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	7,2	TACLCL 1
460	19041658	Nguyễn Thị Hồng Vân	27.08.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	7,2	TACLCL 1
461	19041206	Phùng Thị Hải Vân	04.11.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	7,2	TACLCL 1
462	19041670	Đỗ Thị Vân Anh	27.01.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	7,1	TACLCL 1
463	19041221	Trần Vân Hạ Anh	02.07.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	7,1	TACLCL 1
464	19041101	Đông Thị Linh Chi	27.12.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	7,1	TACLCL 1
465	19041695	Thái Hải Đăng	10.01.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	7,1	TACLCL 1
466	19041691	Nguyễn Thị Dung	27.01.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	7,1	TACLCL 1
467	19041236	Nguyễn Thị Gấm	22.01.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	7,1	TACLCL 1
468	19041526	Đặng Hương Giang	03.05.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	7,1	TACLCL 1
469	19040068	Phùng Thu Giang	24.08.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	7,1	TACLCL 1
470	19040709	Trần Hồng Hạnh	08.06.2001	19AR	NN	7,1	TA B1
471	19041116	Nguyễn Thị Hậu	14.07.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	7,1	TACLCL 1
472	19040664	Trần Trung Hiếu	14.01.2001	19DPD	NN	7,1	TA B1
473	19040430	Nguyễn Thị Huệ	07.07.2001	19HQSP	SP	7,1	TA B1
474	19040712	Nguyễn Thị Bích Huyền	03.10.2001	19AR	NN	7,1	TA B1
475	19041553	Phạm Thị Ngọc Huyền	02.09.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	7,1	TACLCL 1
476	19041288	Nguyễn Hải Linh	14.10.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	7,1	TACLCL 1
477	19041571	Nguyễn Thị Diệu Linh	19.11.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	7,1	TACLCL 1
478	19040436	Nguyễn Thị Thùy Linh	10.06.2001	19HQSP	SP	7,1	TA B1
479	19041442	Đoàn Ngọc Mai	15.12.2001	19DCLCTT23	CLC TT23	7,1	TACLCL 1
480	19041767	Vũ Thị Hồng Ngọc	23.05.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	7,1	TACLCL 1
481	19041456	Trần Minh Nguyệt	19.01.2001	19DCLCTT23	CLC TT23	7,1	TACLCL 1

STT	MSSV	HỌ TÊN	NGÀY SINH	NGÀNH	CTĐT	ĐIỂM	HỌC PHẦN ĐĂNG KÝ
482	19041171	Đào Thị Thu Phương	22.10.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	7,1	TACLCL 1
483	19041176	Nguyễn Thị Thu Phương	07.08.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	7,1	TACLCL 1
484	19041859	Phan Bích Phương	03.09.2000	19TCLCTT23	CLC TT23	7,1	TACLCL 1
485	19041622	Nguyễn Thị Thanh	30.06.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	7,1	TACLCL 1
486	19041464	Quách Đăng Đại Thành	06.04.2001	19DCLCTT23	CLC TT23	7,1	TACLCL 1
487	19040634	Phan Thị Thơm	02.01.2001	19PPD	NN	7,1	TA B1
488	19040411	Đinh Thị Huyền Trang	12.06.2001	19TSP	SP	7,1	TA B1
489	19041800	Nguyễn Thị Trang	21.09.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	7,1	TACLCL 1
490	19041363	Phạm Thị Trang	04.07.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	7,1	TACLCL 1
491	19041487	Nguyễn Ngọc Yến	21.11.2001	19DCLCTT23	CLC TT23	7,1	TACLCL 1
492	19040237	Nguyễn Thị Hải Yến	08.06.2001	19HQSP	SP	7,1	TA B1
493	19040050	Phùng Thị Ngọc Ánh	22.09.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	7	TACLCL 1
494	19040427	Trần Thị Ánh	06.08.2001	19HQSP	SP	7	TA B1
495	19041229	Phạm Thị Dịu	16.03.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	7	TACLCL 1
496	19041230	Hoàng Khánh Duy	15.10.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	7	TACLCL 1
497	19040071	Đào Thị Hà	23.01.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	7	TACLCL 1
498	19040079	Đinh Lê Thúy Hằng	17.01.2001	19JSP	SP	7	TA B1
499	19041709	Lê Thị Thu Hiền	31.10.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	7	TACLCL 1
500	19041274	Hoàng Thu Hương	16.10.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	7	TACLCL 1
501	19041276	Nguyễn Thị Mai Hương	25.11.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	7	TACLCL 1
502	19041550	Nguyễn Quang Huy	16.12.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	7	TACLCL 1
503	19041136	Hoàng Bảo Linh	11.08.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	7	TACLCL 1
504	19041575	Tô Thị Thùy Linh	10.11.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	7	TACLCL 1
505	19041746	Hoàng Thị Lợi	15.12.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	7	TACLCL 1
506	19041748	Nguyễn Thị Ly	07.07.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	7	TACLCL 1
507	19041760	Nguyễn Thị Nga	29.10.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	7	TACLCL 1
508	19041763	Phạm Thu Ngân	15.06.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	7	TACLCL 1
509	19041461	Nguyễn Anh Quân	31.07.2001	19DCLCTT23	CLC TT23	7	TACLCL 1
510	19040186	Vũ Hương Quỳnh	25.10.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	7	TACLCL 1
511	19041184	Lê Phương Thảo	09.01.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	7	TACLCL 1
512	19041796	Dương Thị Hoài Thương	19.08.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	7	TACLCL 1
513	19041653	Lê Kiều Trinh	15.11.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	7	TACLCL 1
514	19041655	Vũ Minh Tuyên	13.04.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	7	TACLCL 1
515	19041812	Nguyễn Thị Vân	02.01.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	7	TACLCL 1
516	19041493	Nguyễn Văn Anh	05.09.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	6,9	TACLCL 1
517	19040588	Phạm Thị Châm	15.05.2001	19PPD	NN	6,9	TA B1
518	19040589	Nguyễn Minh Châu	04.12.2001	19PPD	NN	6,9	TA B1
519	19040066	Phạm Mỹ Duyên	09.01.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	6,9	TACLCL 1
520	19041696	Đặng Hương Giang	07.12.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	6,9	TACLCL 1
521	19041239	Nguyễn Hương Giang	16.06.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	6,9	TACLCL 1
522	19041531	Tạ Thu Hà	29.03.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	6,9	TACLCL 1
523	19041532	Trần Thị Minh Hà	19.05.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	6,9	TACLCL 1
524	19041706	Phạm Thu Hằng	28.06.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	6,9	TACLCL 1
525	19041534	Đào Thị Hào	02.06.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	6,9	TACLCL 1
526	19041257	Trần Thị Hiền	06.06.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	6,9	TACLCL 1
527	19040711	Trần Trung Hiếu	16.03.2001	19AR	NN	6,9	TA B1
528	19041714	Nguyễn Thị Hoa	27.10.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	6,9	TACLCL 1
529	19040667	Trương Thị Hương	08.10.2001	19DPD	NN	6,9	TA B1
530	19041433	Đào Thị Thùy Linh	05.12.2001	19DCLCTT23	CLC TT23	6,9	TACLCL 1
531	19040670	Dương Thùy Linh	15.10.2001	19DPD	NN	6,9	TA B1
532	19040678	Bùi Thị Thảo My	19.10.2001	19DPD	NN	6,9	TA B1
533	19041445	Nguyễn Hà My	20.10.2001	19DCLCTT23	CLC TT23	6,9	TACLCL 1
534	19041452	Tuấn Như Ngọc	27.10.2000	19DCLCTT23	CLC TT23	6,9	TACLCL 1
535	19041319	Đinh Thị Như Nguyệt	07.11.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	6,9	TACLCL 1

STT	MSSV	HỌ TÊN	NGÀY SINH	NGÀNH	CTĐT	ĐIỂM	HỌC PHẦN ĐĂNG KÝ
536	19041323	Đỗ Thị Hồng Nhung	01.06.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	6,9	TACLCL 1
537	19041604	Trần Thị Trang Nhung	05.04.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	6,9	TACLCL 1
538	19041777	Đỗ Thúy Phương	10.05.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	6,9	TACLCL 1
539	19040631	Mai Phương Thảo	11.01.2001	19PPD	NN	6,9	TA B1
540	19041344	Nguyễn Hương Thảo	12.10.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	6,9	TACLCL 1
541	19041360	Nguyễn Thị Hà Trang	18.10.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	6,9	TACLCL 1
542	19041378	Phan Thị Vân	01.03.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	6,9	TACLCL 1
543	19040584	Đỗ Thị Ánh	05.07.2001	19PPD	NN	6,8	TA B1
544	19040003	Nguyễn Thị Minh Chi	28.07.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	6,8	TACLCL 1
545	19040595	Nguyễn Thùy Dương	18.07.2000	19PPD	NN	6,8	TA B1
546	16041642	Nguyễn Thị Duyên	28.01.1998	16KPD	NN	6,8	TA B1
547	19041522	Phạm Thu Duyên	05.02.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	6,8	TACLCL 1
548	19041238	Nguyễn Hương Giang	21.01.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	6,8	TACLCL 1
549	19041528	Nguyễn Thu Giang	28.06.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	6,8	TACLCL 1
550	19040525	Đỗ Thị Hồng Hạnh	15.03.2001	19NPD	NN	6,8	TA B1
551	19041716	Trịnh Ngân Hoa	30.10.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	6,8	TACLCL 1
552	19041733	Trần Thị Hương	01.09.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	6,8	TACLCL 1
553	19041742	Đỗ Thị Phương Loan	31.01.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	6,8	TACLCL 1
554	19041163	Nguyễn Hồng Ngọc	25.08.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	6,8	TACLCL 1
555	19041775	Nguyễn Phương Nhung	09.05.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	6,8	TACLCL 1
556	19040166	Nguyễn Thị Nhung	04.02.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	6,8	TACLCL 1
557	19041779	Lê Thị Phương	21.05.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	6,8	TACLCL 1
558	19041614	Bùi Trúc Quỳnh	20.12.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	6,8	TACLCL 1
559	19041342	Đặng Thu Thảo	10.10.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	6,8	TACLCL 1
560	19041349	Văn Thị Thùy	22.12.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	6,8	TACLCL 1
561	19041797	An Thị Tiến	01.05.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	6,8	TACLCL 1
562	19041809	Nguyễn Thị Uyên	22.03.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	6,8	TACLCL 1
563	19041667	Lê Thị Hải Yến	08.08.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	6,8	TACLCL 1
564	19041211	Lê Thị Ngọc Anh	16.01.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	6,8	TACLCL 1
565	19040061	Vũ Thị Ngọc Diệp	23.09.2001	19DCLCTT23	CLC TT23	6,8	TACLCL 1
566	19041102	Nguyễn Thị Minh Chi	30.01.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	6,7	TACLCL 1
567	19041513	Đào Bích Diệp	02.06.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	6,7	TACLCL 1
568	19041516	Bùi Thị Thùy Dung	18.09.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	6,7	TACLCL 1
569	19041692	Trần Thị Dung	20.03.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	6,7	TACLCL 1
570	19041701	Nguyễn Thị Thu Hà	07.05.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	6,7	TACLCL 1
571	19041420	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	04.10.2001	19DCLCTT23	CLC TT23	6,7	TACLCL 1
572	19041127	Lưu Thanh Hương	24.08.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	6,7	TACLCL 1
573	19041561	Doãn Thị Thu Hường	01.04.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	6,7	TACLCL 1
574	19041280	Trần Thị Thu Hường	06.05.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	6,7	TACLCL 1
575	19041284	Chu Ngọc Lan	10.10.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	6,7	TACLCL 1
576	19040672	Nguyễn Thị Nhật Linh	26.05.2001	19DPD	NN	6,7	TA B1
577	19041743	Nguyễn Thị Kim Loan	09.07.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	6,7	TACLCL 1
578	19041745	Vũ Kiều Loan	06.08.1998	19HQCLCTT23	CLC TT23	6,7	TACLCL 1
579	19041578	Nguyễn Hoàng Long	02.01.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	6,7	TACLCL 1
580	19041754	Nguyễn Thị Trà Mi	12.11.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	6,7	TACLCL 1
581	19041758	Nguyễn Thị Nam	24.06.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	6,7	TACLCL 1
582	19041590	Trần Thị Thúy Nga	13.10.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	6,7	TACLCL 1
583	19041761	Nguyễn Kim Ngân	19.01.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	6,7	TACLCL 1
584	19041598	Vũ Lê Ngọc	29.12.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	6,7	TACLCL 1
585	19040623	Nguyễn Hồng Nhung	08.09.2001	19PPD	NN	6,7	TA B1
586	19041640	Phạm Anh Thư	15.06.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	6,7	TACLCL 1
587	19041475	Ngô Thanh Thủy	18.05.2001	19DCLCTT23	CLC TT23	6,7	TACLCL 1
588	19041362	Phan Thị Kiều Trang	06.12.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	6,7	TACLCL 1
589	19040642	Bùi Cẩm Tú	13.10.2001	19PPD	NN	6,7	TA B1

STT	MSSV	HỌ TÊN	NGÀY SINH	NGÀNH	CTĐT	ĐIỂM	HỌC PHẦN ĐĂNG KÝ
590	19040232	Chu Thủy Vân	22.05.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	6,7	TACLCL 1
591	19041659	Nguyễn Thị Thảo Vân	15.03.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	6,7	TACLCL 1
592	19040442	Nguyễn Thị Tường Vy	29.06.2001	19HQSP	SP	6,7	TA B1
593	19041384	Nguyễn Thị Hải Yến	15.08.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	6,7	TACLCL 1
594	19041385	Nguyễn Thị Hải Yến	31.12.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	6,7	TACLCL 1
595	19041210	Bùi Thị Lan Anh	01.05.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	6,6	TACLCL 1
596	19040506	Đỗ Mai Anh	02.04.2001	19NPD	NN	6,6	TA B1
597	19041390	Đỗ Ngọc Anh	28.12.2001	19DCLCTT23	CLC TT23	6,6	TACLCL 1
598	19041222	Nguyễn Hiền Châu	20.05.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	6,6	TACLCL 1
599	19040403	Đào Thị Ngọc Diễm	02.03.2001	19TSP	SP	6,6	TA B1
600	19040658	Kiều Diễm	23.06.2001	19DPD	NN	6,6	TA B1
601	19041413	Nguyễn Đức Dũng	28.10.2001	19DCLCTT23	CLC TT23	6,6	TACLCL 1
602	19040601	Nguyễn Thúy Hà	12.09.2001	19PPD	NN	6,6	TA B1
603	19041111	Nguyễn Việt Hà	23.08.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	6,6	TACLCL 1
604	19041707	Trần Thu Hằng	26.08.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	6,6	TACLCL 1
605	19041120	Nguyễn Quang Hiếu	28.02.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	6,6	TACLCL 1
606	19041270	Đinh Ngọc Huyền	13.01.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	6,6	TACLCL 1
607	19041728	Nguyễn Thị Minh Huyền	04.09.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	6,6	TACLCL 1
608	19041283	Trần Thị Kim Khánh	30.01.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	6,6	TACLCL 1
609	19041428	Nguyễn Đình Kiên	28.10.2001	19DCLCTT23	CLC TT23	6,6	TACLCL 1
610	19041735	Nguyễn Thị Lan	24.07.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	6,6	TACLCL 1
611	19041762	Nguyễn Thị Hiếu Ngân	01.01.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	6,6	TACLCL 1
612	19041457	Nguyễn Bảo Nhi	17.06.2001	19DCLCTT23	CLC TT23	6,6	TACLCL 1
613	19041321	Nguyễn Thị Uyên Nhi	11.10.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	6,6	TACLCL 1
614	19040559	Hà Nam Phương	23.12.2001	19NPD	NN	6,6	TA B1
615	19041332	Phan Thị Thu Phương	26.11.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	6,6	TACLCL 1
616	19040629	Trịnh Hoàng Trinh Phương	11.05.2001	19PPD	NN	6,6	TA B1
617	19041780	Trương Thị Phương	06.01.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	6,6	TACLCL 1
618	19041621	Lê Thị Tân	01.03.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	6,6	TACLCL 1
619	19041381	Vũ Kim Xuyên	08.12.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	6,6	TACLCL 1
620	19041818	Nguyễn Hải Yến	23.09.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	6,6	TACLCL 1
621	19042013	Nguyễn Phú Hậu	22.07.1996	19HQCLCTT23	CLC TT23	6,6	TACLCL 1
622	19041672	Hà Thị Lan Anh	12.06.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	6,5	TACLCL 1
623	19041088	Nguyễn Vân Anh	13.04.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	6,5	TACLCL 1
624	19041220	Trần Thị Lan Anh	26.02.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	6,5	TACLCL 1
625	19041223	Phạm Thị Minh Châu	26.09.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	6,5	TACLCL 1
626	19040057	Lê Vân Chi	25.07.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	6,5	TACLCL 1
627	19041262	Nguyễn Thị Hoa	16.08.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	6,5	TACLCL 1
628	19041720	Hoàng Thị Hoan	11.07.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	6,5	TACLCL 1
629	19041269	Đỗ Thị Huyền	28.04.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	6,5	TACLCL 1
630	19041552	Nguyễn Thị Thanh Huyền	19.01.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	6,5	TACLCL 1
631	19041573	Phạm Hoài Linh	14.09.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	6,5	TACLCL 1
632	19040138	Lê Tuyết Mai	19.04.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	6,5	TACLCL 1
633	19041444	Nguyễn Trà Mi	23.12.2001	19DCLCTT23	CLC TT23	6,5	TACLCL 1
634	19041584	Nguyễn Ngọc Hà My	01.11.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	6,5	TACLCL 1
635	19041302	Trần Ngọc Trà My	18.02.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	6,5	TACLCL 1
636	19041587	Bùi Đức Nam	08.06.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	6,5	TACLCL 1
637	19041314	Nguyễn Minh Ngọc	05.02.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	6,5	TACLCL 1
638	19041180	Nguyễn Chí Mai Quỳnh	20.10.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	6,5	TACLCL 1
639	19041183	Nguyễn Thị Thu Thanh	28.07.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	6,5	TACLCL 1
640	19041857	Đặng Huyền Trang	09.09.2000	19TCLCTT23	CLC TT23	6,5	TACLCL 1
641	19041803	Phạm Thu Trang	16.08.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	6,5	TACLCL 1
642	19041366	Trần Thu Trang	20.06.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	6,5	TACLCL 1
643	19040728	Bùi Thị Thu Vân	16.03.2001	19AR	NN	6,5	TA B1

STT	MSSV	HỌ TÊN	NGÀY SINH	NGÀNH	CTĐT	ĐIỂM	HỌC PHẦN ĐĂNG KÝ
644	19041486	Ngô Thùy Vy	10.10.2001	19DCLCTT23	CLC TT23	6,5	TACLCL 1
645	19041394	Nguyễn Lê Diệp Anh	10.08.2001	19DCLCTT23	CLC TT23	6,4	TACLCL 1
646	19041679	Trần Thái Thị Tú Anh	20.09.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	6,4	TACLCL 1
647	19040703	Trần Minh Chiến	19.06.2001	19AR	NN	6,4	TA B1
648	19041228	Trần Bích Diệp	07.08.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	6,4	TACLCL 1
649	19041525	Phí Văn Đức	23.04.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	6,4	TACLCL 1
650	19041240	Nguyễn Thị Giang	12.11.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	6,4	TACLCL 1
651	19040428	Nguyễn Trà Giang	07.06.2001	19HQSP	SP	6,4	TA B1
652	19041241	Cần Thu Hà	25.04.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	6,4	TACLCL 1
653	19041417	Nguyễn Thị Thu Hà	04.07.2001	19DCLCTT23	CLC TT23	6,4	TACLCL 1
654	19040072	Phạm Thanh Hà	27.05.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	6,4	TACLCL 1
655	19041245	Dương Thị Hạnh	06.05.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	6,4	TACLCL 1
656	19041721	Nguyễn Minh Hoàng	24.03.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	6,4	TACLCL 1
657	19041273	Bùi Thị Thanh Hương	24.08.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	6,4	TACLCL 1
658	19041427	Đào Quốc Khánh	04.07.2001	19DCLCTT23	CLC TT23	6,4	TACLCL 1
659	19041286	Bùi Thị Thu Linh	12.12.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	6,4	TACLCL 1
660	19040015	Lại Thùy Linh	16.07.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	6,4	TACLCL 1
661	19041138	Lê Phương Linh	01.07.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	6,4	TACLCL 1
662	19041744	Nguyễn Thị Loan	28.07.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	6,4	TACLCL 1
663	19041443	Nguyễn Trịnh Phương Mai	07.09.2001	19DCLCTT23	CLC TT23	6,4	TACLCL 1
664	19041753	Vũ Thị Tuyết Mai	08.06.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	6,4	TACLCL 1
665	19041582	Đàm Gia Minh	14.09.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	6,4	TACLCL 1
666	19041152	Nguyễn Thị Trà My	10.09.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	6,4	TACLCL 1
667	19040148	Vũ Hoàng Nam	16.09.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	6,4	TACLCL 1
668	19041766	Vũ Nguyễn Kim Ngọc	07.04.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	6,4	TACLCL 1
669	19040687	Phạm Thị Phương	13.09.2001	19DPD	NN	6,4	TA B1
670	19041341	Trương Thúy Quỳnh	26.05.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	6,4	TACLCL 1
671	19040409	Bùi Thị Ngọc Thảo	21.10.2001	19TSP	SP	6,4	TA B1
672	19041467	Nguyễn Phương Thảo	14.08.2001	19DCLCTT23	CLC TT23	6,4	TACLCL 1
673	19041643	Nguyễn Hương Trà	17.12.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	6,4	TACLCL 1
674	19041652	Trần Ngọc Trâm	28.09.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	6,4	TACLCL 1
675	19041364	Tạ Thị Quỳnh Trang	23.12.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	6,4	TACLCL 1
676	19041367	Vũ Quỳnh Trang	19.11.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	6,4	TACLCL 1
677	19041676	Nguyễn Thị Việt Anh	01.01.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	6,3	TACLCL 1
678	19041398	Nhữ Trúc Anh	07.11.2001	19DCLCTT23	CLC TT23	6,3	TACLCL 1
679	19041404	Đặng Hải Bình	30.08.2001	19DCLCTT23	CLC TT23	6,3	TACLCL 1
680	19041411	Nguyễn Thị Dinh	29.01.2001	19DCLCTT23	CLC TT23	6,3	TACLCL 1
681	19041117	Lê Thị Thu Hiền	07.07.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	6,3	TACLCL 1
682	19041423	Trần Phương Hoa	26.10.2001	19DCLCTT23	CLC TT23	6,3	TACLCL 1
683	19041130	Trần Ngọc Hương	19.05.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	6,3	TACLCL 1
684	19041434	Nguyễn Bảo Linh	22.07.2001	19DCLCTT23	CLC TT23	6,3	TACLCL 1
685	19040715	Nguyễn Khánh Linh	30.06.2001	19AR	NN	6,3	TA B1
686	19040548	Trần Thị Loan	09.01.2001	19NPD	NN	6,3	TA B1
687	19041439	Lê Tô Thành Long	29.09.2001	19DCLCTT23	CLC TT23	6,3	TACLCL 1
688	19041157	Hà Kiều Ngân	05.11.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	6,3	TACLCL 1
689	19041158	Nguyễn Kim Ngân	04.04.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	6,3	TACLCL 1
690	19041603	Nguyễn Thị Hồng Nhung	07.08.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	6,3	TACLCL 1
691	19041170	Nguyễn Thị Nỗn	05.04.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	6,3	TACLCL 1
692	19041613	Dương Thị Quý	22.05.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	6,3	TACLCL 1
693	19040564	Vũ Thị Thắm	03.02.2001	19NPD	NN	6,3	TA B1
694	19041468	Nguyễn Phương Thảo	12.02.2001	19DCLCTT23	CLC TT23	6,3	TACLCL 1
695	19041470	Phạm Thu Thảo	31.10.2001	19DCLCTT23	CLC TT23	6,3	TACLCL 1
696	19041648	Nguyễn Thị Huyền Trang	05.12.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	6,3	TACLCL 1
697	19041370	Vũ Thị Thu Trang	19.04.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	6,3	TACLCL 1

STT	MSSV	HỌ TÊN	NGÀY SINH	NGÀNH	CTĐT	ĐIỂM	HỌC PHẦN ĐĂNG KÝ
698	19041201	Doãn Thị Lan Trinh	18.04.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	6,3	TACLCL 1
699	19041383	Mai Thị Ngọc Yến	02.08.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	6,3	TACLCL 1
700	19041097	Phạm Ngọc Ánh	24.08.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	6,2	TACLCL 1
701	19040656	Đình Hà Chi	05.12.2001	19DPD	NN	6,2	TA B1
702	19041226	Hà Phương Cúc	29.11.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	6,2	TACLCL 1
703	19041702	Tạ Thúy Hà	06.12.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	6,2	TACLCL 1
704	19041267	Lưu Thu Hoài	14.09.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	6,2	TACLCL 1
705	19040010	Phạm Thị Thu Huyền	02.10.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	6,2	TACLCL 1
706	19040009	Vũ Thị Ánh Huyền	23.02.2001	19HQSP	SP	6,2	TA B1
707	19041131	Nguyễn Xuân Kiên	17.05.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	6,2	TACLCL 1
708	19041143	Vũ Dư Thùy Linh	19.05.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	6,2	TACLCL 1
709	19041301	Nguyễn Thị Thảo My	23.03.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	6,2	TACLCL 1
710	19041447	Đào Thị Hồng Ngát	01.11.2001	19DCLCTT23	CLC TT23	6,2	TACLCL 1
711	19041164	Nguyễn Thị Ngọc	17.04.2000	19PPDCLCTT23	CLC TT23	6,2	TACLCL 1
712	19041453	Vũ Thị Minh Ngọc	23.01.2001	19DCLCTT23	CLC TT23	6,2	TACLCL 1
713	19041167	Hoàng Minh Nhật	14.11.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	6,2	TACLCL 1
714	19041783	Vũ Thị Ngọc Quyên	07.09.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	6,2	TACLCL 1
715	19041784	Đình Thị Thúy Quỳnh	29.08.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	6,2	TACLCL 1
716	19041786	Nguyễn Thị Thanh Thanh	01.01.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	6,2	TACLCL 1
717	19041348	Nguyễn Thị Thuỷ	01.05.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	6,2	TACLCL 1
718	19041351	Lương Thanh Thúy	24.07.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	6,2	TACLCL 1
719	19041198	Nguyễn Thị Trang	22.07.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	6,2	TACLCL 1
720	19040208	Nguyễn Thị Trang	27.02.2001	19TSP	SP	6,2	TA B1
721	19040644	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	13.09.2001	19PPD	NN	6,2	TA B1
722	19040576	Đặng Thanh Vân	19.10.2001	19NPD	NN	6,2	TA B1
723	19041205	Nguyễn Thị Cẩm Vân	23.02.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	6,2	TACLCL 1
724	19041565	Trịnh Ngọc Lan	10.10.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	6,1	TACLCL 1
725	19041135	Đái Phương Linh	09.12.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	6,1	TACLCL 1
726	19040256	Phạm Nhật Linh	26.11.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	6,1	TACLCL 1
727	19041141	Trần Nhật Linh	20.06.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	6,1	TACLCL 1
728	19040552	Nguyễn Thị Thanh Miên	07.11.2000	19NPD	NN	6,1	TA B1
729	19041778	Hoàng Thị Phương	30.06.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	6,1	TACLCL 1
730	19041346	Hoàng Thị Thu	19.08.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	6,1	TACLCL 1
731	19040638	Trần Thị Thư	09.01.2001	19PPD	NN	6,1	TA B1
732	19041660	Nguyễn Thị Vân	23.08.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	6,1	TACLCL 1
733	19041671	Đặng Kiều Anh	18.08.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	6	TA Bổ trợ 1
734	19040654	Nguyễn Ngọc Ánh	26.10.2001	19DPD	NN	6	TA B1
735	19041100	Đặng Quỳnh Chi	20.09.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	6	TA Bổ trợ 1
736	19040530	Nguyễn Thị Thu Hiền	05.10.2001	19NPD	NN	6	TA B1
737	19040434	Bùi Thị Lan	01.12.2001	19HQSP	SP	6	TA B1
738	19041429	Lê Thị Hương Lan	05.08.2001	19DCLCTT23	CLC TT23	6	TA Bổ trợ 1
739	19041568	Nguyễn Diệu Linh	19.06.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	6	TA Bổ trợ 1
740	19040676	Vũ Đức Mạnh	15.2.2001	19DPD	NN	6	TA B1
741	19041156	Giáp Thị Ngà	16.02.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	6	TA Bổ trợ 1
742	19041335	Ninh Thị Phương	18.12.2000	19TCLCTT23	CLC TT23	6	TA Bổ trợ 1
743	19041196	Nguyễn Hà Trang	02.08.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	6	TA Bổ trợ 1
744	19040215	Nguyễn Hoàng Thanh Trang	05.10.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	6	TA Bổ trợ 1
745	19040422	Phạm Thu Trang	24.09.2001	19JSP	SP	6	TA B1
746	19041481	Trần Kiều Trang	18.08.2001	19DCLCTT23	CLC TT23	6	TA Bổ trợ 1
747	19041372	Nguyễn Thị Tuyết Trinh	11.09.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	6	TA Bổ trợ 1
748	19040727	Nguyễn Thanh Tú	11.09.2001	19AR	NN	6	TA B1
749	19041854	Nguyễn Sơn Tùng	10.06.2000	19TCLCTT23	CLC TT23	6	TA Bổ trợ 1
750	19041387	Phạm Thị Yến	11.09.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	6	TA Bổ trợ 1
751	19041400	Vũ Thị Vân Anh	30.04.2001	19DCLCTT23	CLC TT23	6	TA Bổ trợ 1

STT	MSSV	HỌ TÊN	NGÀY SINH	NGÀNH	CTĐT	ĐIỂM	HỌC PHẦN ĐĂNG KÝ
752	19040510	Nguyễn Thị Tú Anh	18.02.2001	19NPD	NN	5,9	TA B1
753	19041090	Phạm Hồng Anh	11.08.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	5,9	TA Bổ trợ 1
754	19041503	Đỗ Thị Thanh Bình	18.02.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	5,9	TA Bổ trợ 1
755	19041690	Nguyễn Mỹ Dung	18.09.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	5,9	TA Bổ trợ 1
756	19041412	Nguyễn Phương Dung	18.11.2001	19DCLCTT23	CLC TT23	5,9	TA Bổ trợ 1
757	19041421	Đoàn Thị Thu Hiền	18.02.2001	19DCLCTT23	CLC TT23	5,9	TA Bổ trợ 1
758	19041256	Trần Thị Hiền	02.03.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	5,9	TA Bổ trợ 1
759	19040090	Đỗ Hạnh Hiếu Hoa	13.03.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	5,9	TA Bổ trợ 1
760	19041263	Nguyễn Thị Hoa	23.04.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	5,9	TA Bổ trợ 1
761	19041266	Trần Thị Hòa	22.01.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	5,9	TA Bổ trợ 1
762	19041441	Đỗ Thanh Mai	09.02.2000	19DCLCTT23	CLC TT23	5,9	TA Bổ trợ 1
763	19041169	Trần Thị Tuyết Nhung	01.03.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	5,9	TA Bổ trợ 1
764	19041331	Khuất Thu Phương	18.08.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	5,9	TA Bổ trợ 1
765	19041850	Lê Văn Quang	04.02.2000	19JCLCTT23	CLC TT23	5,9	TA Bổ trợ 1
766	19040689	Dương Thị Minh Thảo	08.03.2001	19DPD	NN	5,9	TA B1
767	19040227	Nguyễn Thu Uyên	29.11.2001	19JSP	SP	5,9	TA B1
768	19041085	Hồ Lê Tâm Anh	11.09.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	5,8	TA Bổ trợ 1
769	19041091	Phạm Hoàng Anh	02.05.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	5,8	TA Bổ trợ 1
770	19040053	Đặng Minh Châu	31.03.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	5,8	TA Bổ trợ 1
771	19041105	Trần Thị Xuân Chúc	22.01.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	5,8	TA Bổ trợ 1
772	19041242	Nguyễn Thu Hà	18.07.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	5,8	TA Bổ trợ 1
773	19041115	Nguyễn Thu Hằng	31.07.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	5,8	TA Bổ trợ 1
774	19040613	Đào Thị Huyền Minh	25.09.2001	19PPD	NN	5,8	TA B1
775	19040151	Lê Thị Ngân	08.04.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	5,8	TA Bổ trợ 1
776	19041451	Phương Hồng Ngọc	19.02.2001	19DCLCTT23	CLC TT23	5,8	TA Bổ trợ 1
777	19041770	Hà Nhi	10.12.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	5,8	TA Bổ trợ 1
778	19041609	Phạm Thị Nhật Phương	18.02.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	5,8	TA Bổ trợ 1
779	19041178	Trần Thu Phương	09.12.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	5,8	TA Bổ trợ 1
780	19041185	Vũ Thanh Thảo	01.05.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	5,8	TA Bổ trợ 1
781	19041844	Bùi Thu Thủy	26.10.2000	19DPD	NN	5,8	TA B1
782	19041496	Trịnh Thị Hiền Anh	15.06.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	5,7	TA Bổ trợ 1
783	19041112	Vũ Thị Khánh Hạ	09.05.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	5,7	TA Bổ trợ 1
784	19040092	Nguyễn Linh Huệ	06.07.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	5,7	TA Bổ trợ 1
785	19040666	Hà Thị Linh Hương	20.07.2001	19DPD	NN	5,7	TA B1
786	19041275	Lương Thị Lan Hương	31.03.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	5,7	TA Bổ trợ 1
787	19040016	Tống Thị Quỳnh Mai	16.09.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	5,7	TA Bổ trợ 1
788	19041458	Nguyễn Phương Nhi	24.10.2001	19DCLCTT23	CLC TT23	5,7	TA Bổ trợ 1
789	19041324	Hoàng Thị Hồng Nhung	17.03.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	5,7	TA Bổ trợ 1
790	19040635	Hà Thị Thu Thủy	18.01.2001	19PPD	NN	5,7	TA B1
791	19041637	Hoàng Thị Thủy	11.07.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	5,7	TA Bổ trợ 1
792	19041199	Nguyễn Thùy Trang	20.01.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	5,7	TA Bổ trợ 1
793	19040574	Mạc Thị Ánh Tuyết	14.09.2001	19NPD	NN	5,7	TA B1
794	19041663	Nguyễn Đức Việt	14.05.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	5,7	TA Bổ trợ 1
795	19041664	Trương Hoàng Việt	02.10.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	5,7	TA Bổ trợ 1
796	19041086	Nguyễn Hải Anh	05.06.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	5,6	TA Bổ trợ 1
797	19040523	Đinh Thị Hương Giang	11.09.2001	19NPD	NN	5,6	TA B1
798	19041110	Nguyễn Thị Thu Hà	01.08.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	5,6	TA Bổ trợ 1
799	19041137	Hoàng Mai Linh	04.10.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	5,6	TA Bổ trợ 1
800	19040150	Vương Thanh Ngân	20.01.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	5,6	TA Bổ trợ 1
801	19040160	Nguyễn Thanh Uyên Nhi	09.04.2001	19TSP	SP	5,6	TA B1
802	19041325	Trần Cẩm Nhung	12.03.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	5,6	TA Bổ trợ 1
803	19041181	Trần Thị Diễm Quỳnh	20.01.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	5,6	TA Bổ trợ 1
804	19040189	Nguyễn Thị Thanh Tâm	02.01.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	5,6	TA Bổ trợ 1
805	19040228	Nguyễn Thị Uyên	12.02.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	5,6	TA Bổ trợ 1

STT	MSSV	HỌ TÊN	NGÀY SINH	NGÀNH	CTĐT	ĐIỂM	HỌC PHẦN ĐĂNG KÝ
806	19041666	Bùi Thị Hải Yến	29.07.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	5,6	TA Bổ trợ 1
807	19041391	Đào Tú Anh	12.09.2001	19DCLCTT23	CLC TT23	5,5	TA Bổ trợ 1
808	19040707	Nguyễn Thị Hà	02.05.2001	19AR	NN	5,5	TA B1
809	19041249	Nguyễn Minh Hằng	04.10.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	5,5	TA Bổ trợ 1
810	19040097	Nguyễn Thu Hương	29.04.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	5,5	TA Bổ trợ 1
811	19040115	Trịnh Duy Khánh	18.01.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	5,5	TA Bổ trợ 1
812	19041432	Cao Thị Thùy Linh	14.06.2001	19DCLCTT23	CLC TT23	5,5	TA Bổ trợ 1
813	19041139	Trần Khánh Linh	23.07.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	5,5	TA Bổ trợ 1
814	19041752	Nguyễn Thị Mai	11.08.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	5,5	TA Bổ trợ 1
815	19041599	Mai Thảo Nguyên	07.02.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	5,5	TA Bổ trợ 1
816	19040180	Đào Thu Phương	04.09.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	5,5	TA Bổ trợ 1
817	19041415	Đỗ Thị Xuân Quỳnh	11.03.2001	19DCLCTT23	CLC TT23	5,5	TA Bổ trợ 1
818	19041377	Nguyễn Thị Thảo Vân	02.04.1999	19TCLCTT23	CLC TT23	5,5	TA Bổ trợ 1
819	19040039	Phạm Lan Anh	15.05.2001	19DPD	NN	5,4	TA B1
820	19041402	Phạm Phương Ánh	27.08.2001	19DCLCTT23	CLC TT23	5,4	TA Bổ trợ 1
821	19041416	Đặng Thu Hà	24.07.2001	19DCLCTT23	CLC TT23	5,4	TA Bổ trợ 1
822		Kim Sung Joo	09.04.1996	19APD	NN	5,4	TA B1
823	19041430	Nguyễn Thị Lan	23.01.2001	19DCLCTT23	CLC TT23	5,4	TA Bổ trợ 1
824	19041303	Trịnh Trà My	26.11.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	5,4	TA Bổ trợ 1
825	19040152	Lê Mai Ngân	29.03.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	5,4	TA Bổ trợ 1
826	19041373	Nguyễn Vân Trinh	15.02.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	5,4	TA Bổ trợ 1
827	19040044	Lưu Thị Vân Anh	24.05.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	5,3	TA Bổ trợ 1
828	19040265	Phạm Ngọc Anh	16.08.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	5,3	TA Bổ trợ 1
829	19041119	Nguyễn Thị Hiền	25.09.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	5,3	TA Bổ trợ 1
830	19041121	Nguyễn Thị Quỳnh Hoa	15.11.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	5,3	TA Bổ trợ 1
831	19041454	Nguyễn Thảo Nguyên	10.07.2001	19DCLCTT23	CLC TT23	5,3	TA Bổ trợ 1
832	19041357	Nguyễn Thị Thương	19.08.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	5,3	TA Bổ trợ 1
833	19040217	Nguyễn Thị Thu Trang	05.02.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	5,3	TA Bổ trợ 1
834	19040571	Phạm Thị Trang	08.06.2001	19NPD	NN	5,3	TA B1
835	19041484	Lê Thị Thu Uyên	14.11.2001	19DCLCTT23	CLC TT23	5,3	TA Bổ trợ 1
836	19040260	Lê Thị Quỳnh Anh	11.12.2001	19NPD	NN	5,2	TA B1
837	19041123	Hà Thị Thu Hoài	01.09.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	5,2	TA Bổ trợ 1
838	19041125	Nguyễn Thu Huệ	18.01.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	5,2	TA Bổ trợ 1
839	19041747	Nguyễn Hương Ly	30.09.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	5,2	TA Bổ trợ 1
840	19041154	Lê Thiên Mỹ	08.12.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	5,2	TA Bổ trợ 1
841	19041589	Phạm Thị Thanh Nga	08.07.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	5,2	TA Bổ trợ 1
842	19041168	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	27.02.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	5,2	TA Bổ trợ 1
843	19041635	Dương Thị Thùy		19JCLCTT23	CLC TT23	5,2	TA Bổ trợ 1
844	19040441	Nguyễn Thị Trang	01.02.2001	19HQSP	SP	5,2	TA B1
845	19041087	Nguyễn Thị Ngọc Anh	23.09.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	5,1	TA Bổ trợ 1
846	19040049	Phan Thủy Anh	12.02.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	5,1	TA Bổ trợ 1
847	19040701	Trần Thị Hải Anh	21.05.2001	19AR	NN	5,1	TA B1
848	19041409	Phùng Quỳnh Chi	20.08.2001	19DCLCTT23	CLC TT23	5,1	TA Bổ trợ 1
849	19041104	Nguyễn Thị Chiêm	16.11.2000	19PPDCLCTT23	CLC TT23	5,1	TA Bổ trợ 1
850	19041536	Lê Thanh Hằng	17.03.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	5,1	TA Bổ trợ 1
851	19041426	Phạm Thị Mai Hương	28.12.2001	19DCLCTT23	CLC TT23	5,1	TA Bổ trợ 1
852	19041424	Nguyễn Thị Thanh Huyền	02.11.2001	19DCLCTT23	CLC TT23	5,1	TA Bổ trợ 1
853	19041140	Trần Nguyễn Thùy Linh	16.07.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	5,1	TA Bổ trợ 1
854	19041144	Lê Khánh Ly	25.09.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	5,1	TA Bổ trợ 1
855	19041597	Trần Thị Hồng Ngọc	09.09.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	5,1	TA Bổ trợ 1
856	19040627	Phạm Thị Lan Phương	26.09.2001	19PPD	NN	5,1	TA B1
857	19041638	Lương Thu Thủy	20.02.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	5,1	TA Bổ trợ 1
858	19041478	Hà Thị Huyền Trang	02.09.2001	19DCLCTT23	CLC TT23	5,1	TA Bổ trợ 1
859	19041482	Bùi Ngọc Tú	13.11.2001	19DCLCTT23	CLC TT23	5,1	TA Bổ trợ 1

STT	MSSV	HỌ TÊN	NGÀY SINH	NGÀNH	CTĐT	ĐIỂM	HỌC PHẦN ĐĂNG KÝ
860	19041483	Nguyễn Thị Tuyết	29.04.2001	19DCLCTT23	CLC TT23	5,1	TA Bổ trợ 1
861	19041203	Bùi Phương Uyên	26.05.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	5,1	TA Bổ trợ 1
862	19041808	Lê Thị Thảo Uyên	27.09.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	5,1	TA Bổ trợ 1
863	19042012	Trần Minh Hiếu	30.08.1993	19HQCLCTT23	CLC TT23	5,1	TA Bổ trợ 1
864	19040031	Ma Quang Vũ Anh	25.01.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	5	TA Bổ trợ 1
865	19040034	Phạm Thị Ngọc Anh	23.02.2001	19JSP	SP	5	TATC2
866	19040604	Nguyễn Việt Hoàng	07.11.2001	19PPD	NN	5	TATC2
867	19040549	Hoàng Thị Yến Ly	29.08.2000	19NPD	NN	5	TATC2
868	19040146	Chu Hà My	30.04.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	5	TA Bổ trợ 1
869	19040182	Nguyễn Thị Thanh Quý	01.02.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	5	TA Bổ trợ 1
870	19041616	Nguyễn Như Quỳnh	13.02.2000	19JCLCTT23	CLC TT23	5	TA Bổ trợ 1
871	19040022	Phan Hoài Thương	02.01.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	5	TA Bổ trợ 1
872	19041103	Trần Minh Chi	27.06.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	4,9	TA Bổ trợ 1
873	19041106	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	07.08.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	4,9	TA Bổ trợ 1
874	19041165	Phạm Mai Ngọc	11.08.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	4,9	TA Bổ trợ 1
875	19041338	Đoàn Thị Như Quỳnh	06.12.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	4,9	TA Bổ trợ 1
876	19041182	Ngô Thị Thanh Tâm	15.01.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	4,9	TA Bổ trợ 1
877	19041456	Hà Phương Thảo	27.02.2001	19DCLCTT23	CLC TT23	4,9	TA Bổ trợ 1
878	19041345	Phạm Thảo Thơm	03.11.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	4,9	TA Bổ trợ 1
879	19041208	Nguyễn Thị Hải Yến	01.04.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	4,9	TA Bổ trợ 1
880	19041406	Nguyễn Thanh Bình	29.05.2001	19DCLCTT23	CLC TT23	4,8	TA Bổ trợ 1
881	19041109	Nguyễn Thị Hà	23.01.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	4,8	TA Bổ trợ 1
882	19041271	Hứa Thu Huyền	09.07.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	4,8	TA Bổ trợ 1
883	19041197	Nguyễn Thị Thu Trang	03.04.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	4,8	TA Bổ trợ 1
884	19041113	Lương Thị Ngọc Hạnh	12.01.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	4,7	TA Bổ trợ 1
885	19041425	Phạm Thị Thanh Huyền	14.10.2001	19DCLCTT23	CLC TT23	4,7	TA Bổ trợ 1
886	19041730	Trần Thu Huyền	18.09.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	4,7	TA Bổ trợ 1
887	19041147	Nguyễn Hoàng Mai	17.07.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	4,7	TA Bổ trợ 1
888	19041190	Đỗ Thị Thu Thủy	04.07.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	4,7	TA Bổ trợ 1
889	19041194	Đỗ Thị Thùy Trang	05.05.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	4,7	TA Bổ trợ 1
890	19040220	Tạ Thị Thu Trang	05.02.2001	19HQCLCTT23	CLC TT23	4,7	TA Bổ trợ 1
891	19040653	Hoàng Thị Minh Ánh	24.12.2001	19DPD	NN	4,6	TATC2
892	19041397	Nguyễn Thị Phương Anh	01.01.2001	19DCLCTT23	CLC TT23	4,6	TA Bổ trợ 1
893	19041399	Trịnh Quỳnh Anh	11.10.2001	19DCLCTT23	CLC TT23	4,6	TA Bổ trợ 1
894	19040522	Trần Trọng Đức	05.03.2001	19NPD	NN	4,6	TATC2
895	19040524	Hoàng Thu Hà	23.11.2001	19NPD	NN	4,6	TATC2
896	19041148	Trần Xuân Mai	04.04.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	4,6	TA Bổ trợ 1
897	19041853	Phùng Thị Nguyệt	06.01.2000	19TCLCTT23	CLC TT23	4,6	TA Bổ trợ 1
898	19040173	Đỗ Minh Phương	08.08.2001	19TSP	SP	4,6	TATC2
899	19041625	Đào Thị Thảo	22.04.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	4,6	TA Bổ trợ 1
900	19041191	Nguyễn Hồng Thúy	04.06.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	4,6	TA Bổ trợ 1
901	19041495	Trần Thị Lan Anh	05.11.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	4,5	TA Bổ trợ 1
902	19041094	Trần Thị Phương Anh	29.09.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	4,5	TA Bổ trợ 1
903	19041315	Nguyễn Thị Ánh Ngọc	27.12.2000	19TCLCTT23	CLC TT23	4,5	TA Bổ trợ 1
904	19040558	Nguyễn Vũ Thảo Nguyên	30.11.2001	19NPD	NN	4,5	TATC2
905	19041849	Hà Thị Phương Trang	16.08.2000	19JCLCTT23	CLC TT23	4,5	TA Bổ trợ 1
906	19041389	Bùi Thị Phương Anh	20.03.2001	19DCLCTT23	CLC TT23	4,4	TA Bổ trợ 1
907	19041403	Nguyễn Ngọc Bích	03.12.2001	19DCLCTT23	CLC TT23	4,4	TA Bổ trợ 1
908	19040113	Võ Thị Thanh Huyền	24.01.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	4,4	TA Bổ trợ 1
909	19041440	Đoàn Thị Lương	06.05.2001	19DCLCTT23	CLC TT23	4,4	TA Bổ trợ 1
910	19041096	Đào Thị Minh Ánh	04.01.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	4,3	TA Bổ trợ 1
911	19041866	Lê Thị Yến Nhi	17.12.2000	19TSP	SP	4,3	TATC2
912	19040717	Hứa Thị Lưu	23.07.2001	19AR	NN	4,2	TATC2
913	19041179	Đàm Lệ Quỳnh	22.02.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	4,2	TA Bổ trợ 1

STT	MSSV	HỌ TÊN	NGÀY SINH	NGÀNH	CTĐT	ĐIỂM	HỌC PHẦN ĐĂNG KÝ
914	19041446	Vũ Thị My	03.11.2001	19DCLCTT23	CLC TT23	4,1	TA Bổ trợ 1
915	19040720	Nguyễn Trọng Nam	22.05.2001	19AR	NN	4,1	TATC2
916	19041865	Hoàng Thị Minh Thu	14.10.2000	19TSP	SP	4,1	TATC2
917	19040153	Vũ Việt Nghĩa	17.02.2001	19JSP	SP	4	TATC2
918	19040204	Nguyễn Thị Thanh Thúy	27.01.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	4	TA Bổ trợ 1
919	19040251	Đào Phương Trang	06.01.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	4	TA Bổ trợ 1
920	19041846	Kim Thị Tú Uyên	28.08.2000	19HQCLCTT23	CLC TT23	4	TA Bổ trợ 1
921	19041396	Nguyễn Thị Lan Anh	16.09.2001	19DCLCTT23	CLC TT23	3,9	TA Bổ trợ 1
922	19040149	Nguyễn Thị Hà Ngân	22.12.2001	19TSP	SP	3,9	TATC2
923	19041173	Đoàn Hoài Phương	25.12.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	3,9	TA Bổ trợ 1
924	19041639	Nông Phương Thúy	25.04.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	3,9	TA Bổ trợ 1
925	19040698	Dương Yến Vy	03.02.2001	19DPD	NN	3,9	TATC2
926	19040236	Nguyễn Thị Yến	19.06.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	3,9	TA Bổ trợ 1
927	19041213	Nguyễn Hoàng Châu Anh	12.10.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	3,8	TA Bổ trợ 1
928	19041860	Nông Quốc Huy	10.06.2000	19TCLCTT23	CLC TT23	3,8	TA Bổ trợ 1
929	19041193	Bùi Huyền Trang	02.11.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	3,8	TA Bổ trợ 1
930	19040159	Lê Thảo Nguyên	15.12.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	3,7	TA Bổ trợ 1
931	19041851	Trần Thị Tuyết	29.01.2000	19JCLCTT23	CLC TT23	3,7	TA Bổ trợ 1
932	19040554	Đặng Thị Hiếu Ngân	01.10.2001	19NPD	NN	3,6	TATC2
933	19041867	Sầm Thị Lệ Quyên	09.01.2000	19TSP	SP	3,6	TATC2
934	19041848	Đoàn Ngọc Bích	20.11.1999	19HQCLCTT23	CLC TT23	3,5	TA Bổ trợ 1
935	19040188	Nguyễn Thị Thanh Tâm	21.02.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	3,5	TA Bổ trợ 1
936	19041845	Hà Thị Lam	20.10.2000	19HQCLCTT23	CLC TT23	3,4	TA Bổ trợ 1
937	19040167	Trần Anh Trang Nơ	29.05.2001	19PPD	NN	3,4	TATC2
938	19041515	Thiều Thị Ngọc Diệp	06.12.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	3,3	TA Bổ trợ 1
939	19041858	Hà Thu Trang	27.02.2000	19TCLCTT23	CLC TT23	3,3	TA Bổ trợ 1
940	19041862	Trần Thu Thùy	22.08.2000	19HQSP	SP	3,2	TATC2
941	19042011	Nguyễn Văn Huy	15.05.1993	19HQCLCTT23	CLC TT23	3,2	TA Bổ trợ 1
942	19041133	Bùi Phương Linh	28.11.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	3,1	TA Bổ trợ 1
943	19040563	Trần Bích Thảo	11.12.2001	19NPD	NN	3,1	TATC2
944	19040573	Nguyễn Thị Kim Tuyến	14.01.2001	19NPD	NN	3,1	TATC2
945	19040233	Dương Hoàng Việt	23.10.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	3,1	TA Bổ trợ 1
946	19041868	Hoàng Thị Mỹ Hoa	20.09.2000	19TSP	SP	3	TATC2
947	19040114	Trần Thu Huyền	15.12.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	3	TA Bổ trợ 1
948	19041861	Hoàng Thị Bích Ngọc	05.10.2000	19HQSP	SP	3	TATC2
949		Kim So Yeon	13.03.2001	19APD	NN	3	TATC2
950	19040641	Vũ Thu Trang	18.09.2001	19PPD	NN	2,9	TATC2
951	19041855	Nguyễn Hồng Anh	13.06.2000	19TCLCTT23	CLC TT23	2,7	TA Bổ trợ 1
952	19041252	Đỗ Thảo Hiền	16.09.2001	19TCLCTT23	CLC TT23	2,6	TA Bổ trợ 1
953	19040162	Đỗ Thị Nhung	08.01.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	2,6	TA Bổ trợ 1
954	19040195	Hoàng Phương Thảo	17.03.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	2,6	TA Bổ trợ 1
955	19040528	Lưu Thanh Hằng	31.12.2001	19NPD	NN	2,5	TATC2
956	19041852	Mai Phi Long	11.07.2000	19TCLCTT23	CLC TT23	2,3	TA Bổ trợ 1
957	19041095	Trịnh Vân Anh	27.09.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	0	Phải thi lại
958	19041848	Đoàn Ngọc Bích	20.11.1999	19HQCLCTT23	CLC TT23	0	Phải thi lại
959	19041556	Nguyễn Mai Hương	07.08.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	0	Phải thi lại
960	19041128	Nguyễn Thiên Hương	20.06.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	0	Phải thi lại
961	19041563	Khúc Minh Khánh	16.01.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	0	Phải thi lại
962	19040135	Nguyễn Thị Hương Ly	24.12.2000	19PPD	NN	0	Phải thi lại
963	19041448	Hoàng Trung Nghĩa	18.12.1998	19DCLCTT23	CLC TT23	0	Phải thi lại
964	19040618	Phạm Đắc Nghĩa	14.11.2001	19PPD	NN	0	Phải thi lại
965	19041162	Ngô Thị Bảo Ngọc	22.08.2001	19PPDCLCTT23	CLC TT23	0	Phải thi lại
966	19041177	Phạm Hà Phương	14.03.2000	19PPDCLCTT23	CLC TT23	0	Phải thi lại
967	19041611	Phạm Thị Phương	01.10.2001	19JCLCTT23	CLC TT23	0	Phải thi lại

STT	MSSV	HỌ TÊN	NGÀY SINH	NGÀNH	CTĐT	ĐIỂM	HỌC PHẦN ĐĂNG KÝ
968	19041463	Lê Thị Tân	03.02.2001	19DCLCTT23	CLC TT23	0	Phải thi lại
969	19040726	Bùi Thị Thu Trang	24.11.2001	19AR	NN	0	Phải thi lại
970	19041479	Hoàng Kiều Trang	30.04.2001	19DCLCTT23	CLC TT23	0	Phải thi lại
971	19041200	Phạm Huyền Trang	28.08.2000	19PPDCLCTT23	CLC TT23	0	Phải thi lại
972	19040696	Nguyễn Thanh Tú	06.07.2001	19DPD	NN	0	Phải thi lại
973	19040645	Phạm Thị Tuyết	02.01.2001	19PPD	NN	0	Phải thi lại

Danh sách có 973 sinh viên.

Phải thi lại 17
TACL1 558
TACL2 23
TA B1 175
TATC2 26
TA Bổ trợ 1 174

Hà Nội, ngày 24 tháng 8 năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

(đã kí)

Hà Lê Kim Anh